



lán diàn

蓝靛

noun · indigo (plant or dye)

Example Sentence

Zhè zhǒng bù liào shì yòng lán diàn rǎn chéng de yán sè fēi cháng piào liang

这种布料是用蓝靛染成的，颜色非常漂亮。

This fabric is dyed with indigo, and the color is very beautiful.

Trace each character, then write the word on your own.

蓝	蓝	蓝	蓝	蓝	蓝	蓝	蓝	蓝	蓝	蓝
蓝	蓝	蓝	蓝	蓝						

靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛
靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛			
